

Số: **2846** /TCT-CS
V/v giá trị thương hiệu
và lợi thế kinh doanh.

Hà Nội, ngày **10** tháng **07** năm **2009**

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Gia Lai.

Trả lời công văn số 858/CT-TTrT ngày 20/04/2009 của Cục thuế tỉnh Gia Lai về việc hạch toán giá trị thương hiệu và lợi thế kinh doanh, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 04 - Tài sản cố định vô hình, ban hành kèm theo Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31/12/2001 của Bộ Tài chính thì lợi thế thương mại và thương hiệu được tạo ra từ nội bộ doanh nghiệp không được ghi nhận là tài sản vì nó không phải là nguồn lực có thể xác định, không đánh giá được một cách đáng tin cậy và doanh nghiệp không kiểm soát được.

Tại điểm 2.9 Mục I Phần thứ hai Thông tư số 79/2002/TT-BTC ngày 12/09/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định giá trị lợi thế kinh doanh khi chuyển Doanh nghiệp nhà nước thành Công ty cổ phần theo Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19/06/2002 (phương pháp xác định giá trị doanh nghiệp theo giá trị tài sản) quy định: “Đối với doanh nghiệp có lợi thế kinh doanh như vị trí địa lý, uy tín của doanh nghiệp, tinh chất độc quyền về sản phẩm, mẫu mã, thương hiệu (nếu có) và có tỷ suất lợi nhuận sau thuế cao hơn lãi suất trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm ở thời điểm gần nhất trước thời điểm định giá thì phải tính thêm giá trị lợi thế kinh doanh vào giá trị thực tế của doanh nghiệp cổ phần hoá”.

Tại tiết c điểm 2 Điều 4 Mục II Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định ban hành kèm theo Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính quy định: “Riêng các chi phí phát sinh trong nội bộ để doanh nghiệp có nhãn hiệu hàng hóa, quyền phát hành, danh sách khách hàng, chi phí phát sinh trong giai đoạn nghiên cứu và các khoản mục tương tự không được xác định là tài sản cố định vô hình mà hạch toán vào chi phí kinh doanh trong kỳ”.

Tại điểm 5.3, Mục III, Phần B Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định: “Các khoản chi phí để có các tài sản không thuộc tài sản cố định như chi về mua và sử dụng các tài liệu kỹ thuật, bằng sáng chế, giấy phép chuyển giao công nghệ, nhãn hiệu thương mại... được phân bổ dần vào chi phí kinh doanh”.

Căn cứ các quy định nêu trên, giá trị lợi thế kinh doanh, giá trị quyền sử dụng thương hiệu được ghi nhận trong sổ sách kế toán là phần vốn góp của Nhà nước tại

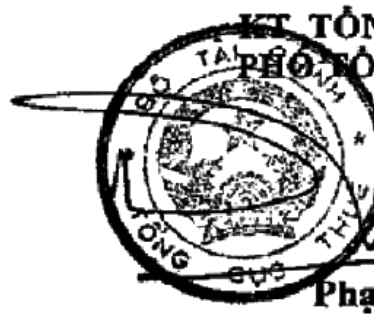
Công ty CP Sông Đà 10.1 để làm căn cứ chia cổ tức hàng năm nhưng không phải là các khoản chi phí phát sinh trong nội bộ để doanh nghiệp có được lợi thế kinh doanh, thương hiệu nên, do đó không được phân bổ giá trị lợi thế kinh doanh và giá trị quyền sử dụng thương hiệu vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban PC;
- Lưu: VT, CS (4b).

KT TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



[Handwritten signature]

Phạm Duy Khương